

LỄ THẬT VỀ ĐỨC TIN

Bài 34 - Linh hồn người tin Chúa phải thực hành trách nhiệm của mình khi đã được tái sinh.

Phần 2 - Phải nhận biết chân giá trị của những sự được ban cho bởi Đức Thánh-Linh.

Trong cuộc sống, loài người biết tận dụng mọi thời gian để học cho biết mọi sự có chung quanh mình, cùng biết vận dụng những sự hiểu biết của mình để duy trì sự sống, bảo vệ sự sống mình và người ta biết đầu tư mọi kiến thức liên quan đến sự sống cho con cháu mình, nhất là sự hiểu biết về giá trị của những vật liên quan đến cuộc sống, liên quan đến sự sống, từ các loại lương thực, thực phẩm, đến các vật mà người ta dùng để làm công cụ lao động, công cụ xây dựng, công cụ bảo vệ sự sống, công cụ di chuyển và vận chuyển.

Khi loài người phát triển và gia thêm trên đồng trên đất này, thì nhu cầu cho cuộc sống cũng gia thêm và người ta biết tìm kiếm và chế tạo ra nhiều thứ công cụ để phục vụ cho nhu cầu của cuộc sống, từ việc chế tạo các công cụ thô sơ, cho đến phức tạp và người ta đã nhận biết một điều cơ bản cho mọi công việc chế tạo các loại công cụ, đó là sự hiểu biết giá trị của những vật, chất mà người ta sẽ dùng để tạo nên các công cụ thích hợp cho công việc mà người ta muốn và sự hiểu biết đó được coi là nền tảng cho mọi công việc mà người ta sẽ từ đó mà làm ra mọi thứ có cần cho sự sống, hoặc cho loài người, hoặc cho súc vật, hoặc cho cây cối.

Thế nhưng tuyển dân của Đức Chúa Trời lại không để ý đến chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh, mặc dù Đức Giê-hô-va đã dùng Môi-se, cùng các Lời tri thức, các đấng tiên tri để cảnh cáo tuyển dân của Ngài không được phép thêm vào hay là bớt đi điều chi trong các Lời của Đức Giê-hô-va:

Phục truyền luật lệ ký 4:1-2: Hỡi Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy nghe những mạng lệnh và luật lệ mà ta dạy các ngươi; hãy làm theo, để các ngươi được sống và vào xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ các ngươi ban cho các ngươi nhận được. Các ngươi chớ thêm chi và đừng bớt chi về điều ta truyền cho, để giữ theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi mà ta đã truyền.

Phục truyền luật lệ ký 12:28-32: Hãy giữ và nghe các điều này mà ta dặn biểu ngươi, để ngươi và con cháu ngươi được phước đời đời, bởi vì làm điều tốt lành và ngay thẳng trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi đã diệt khỏi trước mặt ngươi những dân tộc mà ngươi đi đến đặng đuổi đi đó, khi ngươi đã đuổi chúng nó rồi, và được ở trong xứ chúng nó, thì hãy giữ lấy mình, kéo sau khi chúng nó đã bị diệt khỏi trước mặt ngươi, ngươi sa vào bẫy, bắt chước chúng nó, cầu thần chúng nó, mà hỏi rằng: Các dân tộc này phục sự các thần mình thế nào? Ta cũng muốn làm theo vậy nữa. Ngươi chớ phục sự Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi như vậy, vì mọi điều Đức Giê-hô-va lấy làm gớm ghiếc và ghét, thì chúng nó đã làm cho các thần mình: đến nỗi chúng nó thiêu con trai và con gái mình trong lửa, để cúng thờ các thần mình. Các ngươi khá cẩn thận làm theo mọi điều ta dặn biểu các ngươi: chớ thêm hay là bớt chi hết.

Thế nhưng sau khi Môi-se qua đời và khi dân Y-sơ-ra-ên đã vào nhận lấy xứ Ca-na-an làm sản nghiệp, mà xứ Ca-na-an đó là bóng về thân thể xác thịt của người tin đến Danh của Đức Chúa Jêsu Christ, sau khi đã nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, mà việc dân Y-sơ-ra-ên vâng theo mạng lệnh của Giô-suê mà vượt qua sông Giô-đan để vào chiếm xứ Ca-na-an đó là bóng, thì các thầy tế lễ và các thầy thông giáo của dân Y-sơ-ra-ên đã không tôn trọng Luật pháp của Đức Giê-hô-va, thay vào đó là họ sao chép, làm sai lệch ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, khiến cho dân Y-sơ-ra-ên không biết Luật pháp của Đức Chúa Trời mình, và bởi cơ các thầy tế lễ và những người mang danh là thầy thông giáo trong dân Y-sơ-ra-ên, là bóng về những người mang danh là người hầu việc Đức Chúa Jêsu Christ, mang danh là những người làm thầy giảng đạo Tin-Lành vào thời kỳ sau rốt này, đã khiến cho Luật pháp của Đức Chúa Trời không được tôn cao và thế gian đã không nhận biết Đức Chúa Trời, thay vào đó là người ta coi các tổ chức của Hội-Thánh Tin-Lành là tôn giáo, như các thứ tôn giáo đã và đang hoạt động trên đất này vậy.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã nổi giận mà phán qua tiên tri Sô-phô-ni (640B.C.), về điều Ngài sẽ làm cho những người mang danh là thầy tế lễ, mang danh là các thầy thông giáo, cùng muôn dân trên đất này.

Sô-phô-ni 3:1-20: Khốn thay cho thành bạn nghịch và ô ướ, làm sự bạo ngược! Nó không nghe Lời; không chịu sửa dạy; không nhờ cậy Đức Giê-hô-va; không đến gần Đức Chúa Trời mình. Các quan trưởng ở giữa nó như sư tử gặm thét, các quan xét nó như muông sói ban đêm, không để dành chi lại đến sáng mai. Các kẻ tiên tri nó đều là càn dỡ dối trá; các thầy tế lễ nó làm ô ướ nơi thánh, và làm quanh quẹo luật pháp. Đức Giê-hô-va ở giữa nó là công bình, chẳng hề làm sự gian ác; mỗi buổi mai Ngài tỏ sự công bình mình ra giữa sự sáng, chẳng hề cách dứt; song kẻ bất nghĩa chẳng biết xấu hổ. Ta

đã diệt các dân tộc, thắp góc thành chúng nó đều hoang vu. Ta làm cho phố chợ nó ra vắng vẻ, đến nỗi không ai đi qua. Thành nó đã bị phá diệt, không còn một người nào, và chẳng có ai ở đó. Ta đã bảo rằng: Người chỉ nên kính sợ Ta, chịu sửa dạy, thì chỗ ở nó sẽ không bị dứt đi, theo mọi sự Ta đã định về nó. Nhưng chúng nó trỗi dậy sớm, làm bại hoại mọi công việc mình. Vậy nên, Đức Giê-hô-va phán: Các người khá đợi Ta cho đến ngày Ta sẽ dấy lên đặng cướp bắt; vì Ta đã định thâu góp các dân tộc và nhóm hiệp các nước, hầu cho Ta đổ sự thịnh vượng và cả sự nóng giận Ta trên chúng nó, vì cả đất sẽ bị nuốt bởi lửa ghen Ta. Vì bấy giờ Ta sẽ ban môi miếng thanh sạch cho các dân, hầu cho chúng nó thấy đều kêu cầu Danh Đức Giê-hô-va, đặng một lòng hầu việc Ngài. Những kẻ cầu khẩn Ta, tức là con gái của kẻ tan lạc Ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, sẽ đem dâng lễ vật cho Ta. Trong ngày đó, người sẽ không còn xấu hổ vì cơ mọi việc mình làm, là những việc đã phạm tội nghịch cùng Ta; vì bấy giờ Ta sẽ cất bỏ kẻ vui sướng kiêu ngạo khỏi giữa người; rày về sau người sẽ không còn kiêu ngạo trên núi thánh Ta nữa. Ta sẽ để sót lại ở giữa người một dân khốn cùng nghèo thiếu, nó sẽ ẩn náu trong Danh Đức Giê-hô-va. Những kẻ sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ không làm sự gian ác, không nói dối, không có lưỡi phỉnh gạt trong miệng chúng nó; vì chúng nó sẽ ăn và nằm ngủ, không ai làm cho kinh hãi. Hỡi con gái Si-ôn, hãy hát! Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy kêu la! Hỡi con gái Giê-ru-sa-lem, hãy hết lòng mừng rỡ và vui thích! Đức Giê-hô-va đã trừ bỏ sự phán xét người, khiến kẻ thù nghịch cách xa người; Vua của Y-sơ-ra-ên, tức là Đức Giê-hô-va, ở giữa người, người sẽ không gặp tai vạ nữa. Trong ngày đó, người ta sẽ nói cùng Giê-ru-sa-lem rằng: Hỡi Si-ôn! chớ sợ, tay người chớ yếu đuối! Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ở giữa người; Ngài là Đấng quyền năng sẽ giải cứu người; Ngài sẽ vui mừng cả thể vì cơ người; vì lòng yêu thương mình, Ngài sẽ nín lặng; và vì cơ người Ngài sẽ ca hát mừng rỡ. Ta sẽ nhóm lại những kẻ đang buồn rầu, vì cơ hội lớn; chúng nó đã ra từ người, lấy sự xấu hổ làm gánh nặng. Nay, trong lúc đó, Ta sẽ diệt mọi kẻ làm cho người buồn rầu; Ta sẽ cứu kẻ què, thâu kẻ đã bị đuổi, làm cho chúng nó được khen ngợi và nổi danh tiếng, tức là những kẻ đã bị sỉ nhục trong cả đất. Trong lúc đó, Ta sẽ đem các người trở về, trong lúc đó Ta sẽ nhóm các người lại; vì Ta sẽ làm cho các người nổi danh tiếng và được khen lao giữa mọi dân trên đất, khi Ta đem phu tù các người về trước mặt các người, Đức Giê-hô-va có phán vậy.

Bản King James version chép câu 9 trên như sau: ^{H227}For then ^{H2015}will I turn ^{H5971}to the people ^{H1305}a pure ^{H8193}language ^{H3605}, that they may all ^{H7121}call ^{H8034}upon the name ^{H3068}of the LORD ^{H5647}, to serve ^{H7926}him with one ^{H7926}consent.

Chữ môi miếng - language^{H8193} chép trong câu 9 trên, đó là chữ **סָפָה** - saphah, số 8193 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngôn ngữ, tiếng nói, lời nói, môi miếng*;

Chữ thanh sạch - pure^{H1305} chép trong câu 9 trên, đó là chữ **בָּרָר** - barar, số 1305 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nguyên chất, nguyên thủy, làm cho sạch, làm cho trong trắng, làm thanh khiết, để tẩy rửa, làm cho bóng, làm cho sáng, làm cho sạch sẽ, được chọn lọc, được kén chọn, để biểu thị, để chứng tỏ*;

Chữ một lòng - one consent^{H7926} chép trong câu 9 trên, đó là chữ **שֶׁכֶם** - shekem, số 7926 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một vai, gánh trách nhiệm, sự đồng thuận, sự đồng ý, sự tán thành*;

Cụm từ *Ngôn ngữ thanh sạch* đã chép trong câu 9 trên, chính là *ngôn ngữ Hê-bơ-rơ*, mà ý nghĩa của chữ Hê-bơ-rơ - Hebrew^{H5680} (Sáng thế ký 14:13: **Áp-ra-ham, là người Hê-bơ-rơ**) đó là chữ **עִבְרִי** - Ibriy, số 5680 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *một dân tộc, một ngôn ngữ đến từ rất xa cả về thời gian, không gian, thuộc về thế giới khác với loài người trên đất này*;

Sách Sáng thế ký là sách đầu tiên, cùng các sách do Môi-se chép xuống theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va là chép bằng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là ngôn ngữ đầu tiên được ban cho loài người và là ngôn ngữ đã ban cho các thiên sứ của Đức Chúa Trời trên thiên đàng.

Nếu Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ không trở lại với ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, nghĩa là trở lại với Lời Đức Chúa Trời được chép bằng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, trong năm sách của Môi-se, để nhận biết chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời, thì các Hội-Thánh không thể hiệp một, không thể có cùng một vai để hầu việc Đức Giê-hô-va. Nhưng người ta đã không coi trọng những sự cảnh báo mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng Môi-se và các đấng tiên tri của Ngài để phán dạy dân Y-sơ-ra-ên và được chép trong Kinh-Thánh. Người ta đã tự ý mình để thêm vào, hoặc bớt đi ý nghĩa gốc của Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh-Thánh và người ta đã

rao giảng ra các lời đã bị làm cho sai lệch, khiến các lời đó không có tác dụng, không thể khiến cho linh hồn người ta được nên thánh và không thể làm cho linh hồn người ta được phục hồi sự sống, vì các lời đó không có còn là của Đức Chúa Trời nữa, nên không có sự sống và không có sự thật, nên ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi những người nào đã tiếp nhận các lời đó không được thắp sáng.

Trong sự mưu luận và trong sự biết trước mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã để sẵn cho Ngài những người, mà Lời Chúa gọi là: **Những kẻ cầu khẩn Ta, tức là con gái của kẻ tan lạc Ta ở bên kia các sông Ê-thi-ô-bi, sẽ đem dâng lễ vật cho Ta. Là một dân khốn cùng nghèo thiếu, nó sẽ ẩn náu trong Danh Đức Giê-hô-va. Những kẻ sót lại của Y-sơ-ra-ên sẽ không làm sự gian ác, không nói dối, không có lưỡi phỉnh gạt trong miệng chúng nó; vì chúng nó sẽ ăn và nằm ngủ, không ai làm cho kinh hãi.**

Những người đã bị thế gian coi là hèn hạ đó, lại được Đức Giê-hô-Va làm ơn cho, mà nhận biết được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời, là những sự mâu nhiệm được che giấu trong các Lời văn tự được chép trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ. Những người mà Đức Giê-hô-Va đã sửa soạn, đã để riêng ra cho Ngài đó, là thứ dân mà Lời Chúa chép là **mới lạ lưỡi khác**, tức là thứ dân mà khi được sanh ra đã không biết ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, không phải là người Hê-bơ-rơ trong xác thịt, nhưng những người đó lại giảng giải ý nghĩa mâu nhiệm được giấu trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ cho những người mang danh là người Hê-bơ-rơ nghe, dầu vậy, người ta bởi sự kiêu ngạo của mình, đã không thèm nghe các lời đó. Lời của Đức Giê-hô-Va luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, là Lời tri thức, đã báo trước cho tới khi tận thế, đó là người ta sẽ nghe theo lời truyền khẩu của xác thịt, là những lời mà lỗ tai xác thịt của người ta thích nghe, vì các lời đó không có sự sáng, nên khi các lời đó được rao ra thì không có sự cáo trách, không thể khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va được thắp sáng, nên người ta không nhận biết tội lỗi mình và người ta không biết ăn năn, và bởi cố đó người ta cứ sống trong tội lỗi mà không biết mình đang phạm tội. Những người bởi lòng ham muốn danh vọng và quyền lực hư không và bởi sự sốt sắng của xác thịt mình, tự nhảy vào ngôi vị của Môi-se, không tôn trọng mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ, nên họ tự biến mình thành quân trộm cướp, như Đức Chúa Jêsus đã phán (Giăng 10:7-10).

Ê-sai 28:1-13: Khốn thay cho mào triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im, khốn thay cho hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ của những người say rượu? Nay, từ nơi Chúa có một người mạnh và có quyền, giống như cơn bão mưa đá, như trận gió phá hại, như nước lớn vỡ bờ. Người sẽ lấy tay ném cả xuống đất. Mào triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im sẽ bị giày đạp dưới chân. Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nứt. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mào triều thiên chói sáng và mào miện rực rỡ của dân sót Ngài; sẽ trở nên thần công chánh cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành. Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh. Thầy tế lễ và đáng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nuốt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cất nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô uest đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch! Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thôi bú, mới lia khỏi vú chằng? Vì, với họ phải giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Đây là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lời Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt!

Vào thời kỳ sau rốt này, người ta đã không tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời, nghĩa là người ta đã không chú ý đến các mạng lệnh cùng các điều răn đã chép trong năm sách của Môi-se, mà người ta chỉ chú ý đến các phép lạ, như chữa lành kẻ bệnh, đuổi quỷ ra khỏi thân thể của người ta, các lời tri thức tỏ ra những sự kín giấu của người ta, các lời tiên tri hoặc những sự mâu nhiệm về các lời tiên tri đã chép trong Kinh-Thánh được ứng nghiệm thể nào, mà bỏ qua mạng lệnh mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã cậy miệng Môi-se mà phán dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên và được chép trong Kinh-Thánh, là những sự mà Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm cho vững lập.

Phục truyền luật lệ ký 6:1-25: Vả, này là điều răn, luật lệ và mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán dạy ta dạy lại cho, để các người làm theo nó trong xứ mà các người sẽ đi vào nhận lấy; hầu cho người kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, trọn đời, người và con cháu người vâng giữ các luật lệ và điều răn của Ngài mà ta truyền cho người, để người được sống lâu ngày. Hỡi Y-sơ-ra-ên, người hãy nghe lấy và cẩn thận làm theo, hầu cho người được phước và thêm lên nhiều trong xứ đơm sữa và mật, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tổ phụ người đã phán hứa cùng người. Hỡi Y-sơ-ra-ên! hãy nghe: Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai. Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Các Lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người; khá ân cần dạy dỗ điều đó cho con cái người và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi trở dậy. Khá buộc nó trên tay mình như một dấu, và nó sẽ ở giữa hai con mắt người như ấn chỉ; cũng phải viết các lời đó trên cột nhà, và trên cửa người. Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mà Ngài thề cùng tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp, đặt ban cho người, khiến người lấy được những thành lớn và tốt mà người không có xây cất; những nhà đầy đủ các thứ của mà người không có chất chứa; các giếng mà người không có đào; cây nho và cây ô-li-ve mà người không có trồng; khi người ăn và được no nê, khá giữ lấy mình, kẻo người quên Đức Giê-hô-va, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức là khỏi nhà nô lệ. Người phải kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, phục sự Ngài, và lấy Danh Ngài mà thề. Chớ theo các thần khác trong những thần của các dân tộc ở xung quanh các người, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự ở giữa người là Đức Chúa Trời kỳ tà, e cơn thịnh nộ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người nổi lên cùng người, và Ngài diệt người khỏi mặt đất chẳng. Các người chớ thử Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, như đã thử Ngài tại Ma-sa. Khá cẩn thận giữ lấy những điều răn, chứng cứ, và luật lệ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã truyền cho người. Vậy, người phải làm điều ngay thẳng và tốt lành trước mặt Đức Giê-hô-va, để người được phước và vào nhận lấy xứ tốt đẹp mà Đức Giê-hô-va đã thề hứa cùng tổ phụ người, để ban cho người; và Đức Giê-hô-va sẽ đuổi hết những kẻ thù nghịch ra khỏi trước mặt người, y như Ngài đã phán vậy. Về ngày sau, khi con người hỏi người rằng: Các chứng cứ, luật lệ, và mạng lệnh này là chi, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng tôi đã truyền cho cha? thì hãy đáp rằng: Chúng ta đã bị làm tội mọi cho Pha-ra-ôn tại xứ Ê-díp-tô, và Đức Giê-hô-va có dùng tay mạnh đem chúng ta ra khỏi xứ ấy. Đức Giê-hô-va có làm trước mặt chúng ta những dấu kỳ và phép lạ rất lớn lao đáng sợ, mà hại xứ Ê-díp-tô, Pha-ra-ôn, và cả nhà người; Ngài đã đem chúng ta ra khỏi xứ ấy, để dẫn vào xứ Ngài đã thề cùng tổ phụ chúng ta; để ban cho chúng ta. Đức Giê-hô-va có phán cùng chúng ta khá làm theo các luật lệ này, kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, hầu cho chúng ta được phước luôn luôn, và được Ngài bảo tồn sự sống cho chúng ta y như Ngài đã làm đến ngày nay. Vả, chúng ta sẽ được xưng là công bình nếu chúng ta cẩn thận làm theo các điều răn này trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta, y như Ngài đã phán dạy vậy.

Năm sách được gọi là của Môi-se, nhưng không phải là của Môi-se, mà là của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, Đấng đã gọi Môi-se lên trên núi Si-nai và Ngài phán dạy Môi-se trong bốn mươi ngày bốn mươi đêm, mà trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm đó, Môi-se không ăn bánh, cũng không uống nước, vì sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va đã bao phủ Môi-se, nên linh hồn của Môi-se đã nhờ quyền phép của sự vinh hiển, là sự sáng thật của Đức Giê-hô-va chiếu sáng, nên Môi-se có thể chép xuống mọi điều mà Đức Giê-hô-va đã phán dạy, để giảng dạy cho dân Y-sơ-ra-ên và cũng là cho hết thảy loài người sống trên đất này, cho tới khi tận thế.

Kinh-Thánh đã chép lại mọi sự đã xảy đến với dân Y-sơ-ra-ên, ấy là để cảnh cáo hết thảy loài người, nghĩa là những người sẽ tin đến Danh Đức Giê-hô-va, phải thật cẩn thận canh giữ linh hồn mình, vì cơ thân thể xác thịt của người ta là hay chết và hết thảy loài người xác thịt đều đã bị bán cho tội lỗi từ khi người ta còn nằm trong bụng mẹ và vì cơ đó mà ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi linh hồn người ta thiếu mất sự vinh hiển, tức là thiếu mất sự sáng thật của Đức Chúa Trời, nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp (văn tự) của Ngài cho loài người, ấy là để bắt kẻ người nào trong loài người, mà tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn được chép trong Luật pháp đó, thì linh hồn của người đó sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời.

Nhưng sự sống lại đó sẽ không thể xảy ra nếu người ta không có sự hiểu biết về chân giá trị của Luật pháp

đó mà làm theo trong sự hiểu biết, chứ không phải là sự người ta thuộc lòng Luật pháp (văn tự) đó mà được sự sống lại cho linh hồn mình, như Đức Chúa Jêsus đã phán với những người Pha-ri-si, là những người đã khoe mình về sự thuộc Luật pháp (văn tự) của Đức Chúa Trời (đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se).

Giăng 5:19-47: **Vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, Con chẳng tự mình làm việc gì được; chỉ làm điều chi mà Con thấy Cha làm; vì mọi điều Cha làm, Con cũng làm y như vậy. Cha yêu Con và tỏ cho mọi điều Cha làm; Cha sẽ tỏ cho Con công việc lớn lao hơn những việc này nữa, để các người lấy làm lạ lùng. Và, Cha khiến những kẻ chết sống lại và ban sự sống cho họ thể nào, thì Con cũng ban sự sống cho kẻ Con muốn thể ấy. Cha cũng chẳng xét đoán ai hết, nhưng đã giao trọn quyền phán xét cho Con, đặng ai nấy đều tôn kính Con, cũng như tôn kính Cha vậy. Ai không tôn kính Con, ấy là không tôn kính Cha, là Đấng đã sai Con đến. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, ai nghe Lời Ta mà tin Đấng đã sai Ta, thì được sự sống đời đời, và không đến sự phán xét, song vượt khỏi sự chết mà đến sự sống. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, giờ đến, và đã đến rồi, khi những kẻ chết sẽ nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những kẻ nghe sẽ được sống. Vì như Cha có sự sống trong mình, thì Cha cũng đã ban cho Con có sự sống trong mình vậy. Cha đã ban quyền thi hành sự phán xét cho Con, vì là Con người. Chớ lấy điều đó làm lạ; vì giờ đến, khi mọi người ở trong mồ mả nghe tiếng Ngài và ra khỏi: ai đã làm lành thì sống lại để được sống, ai đã làm dữ thì sống lại để bị xét đoán. Ta không thể tự mình làm nổi việc gì; Ta xét đoán theo điều Ta nghe, và sự xét đoán Ta là công bình, vì Ta chẳng tìm ý muốn của Ta, nhưng tìm ý muốn của Đấng đã sai Ta. Nếu Ta tự mình làm chứng lấy, thì sự làm chứng ấy không đáng tin. Có người khác làm chứng cho Ta, và Ta biết rằng chứng người đó làm cho Ta là đáng tin. Các người có sai sứ đến cùng Giăng, thì người đã làm chứng cho lẽ thật. Còn Ta, Lời chứng mà Ta nhận lấy chẳng phải bởi người ta; nhưng Ta nói vậy, đặng các người được cứu. Giăng là đước đã thấp và sáng, các người bằng lòng vui tạm nơi ánh sáng của người. Nhưng Ta có một chứng lớn hơn chứng của Giăng; vì các việc Cha đã giao cho Ta làm trọn, tức là các việc Ta làm đó, làm chứng cho Ta rằng Cha đã sai Ta. Chính Cha, là Đấng đã sai Ta, cũng làm chứng về Ta. Các người chưa hề nghe tiếng Ngài, chưa hề thấy mặt Ngài, và đạo Ngài không ở trong các người, vì các người không tin Đấng mà Ngài đã sai đến. Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về Ta vậy. Các người không muốn đến cùng Ta để được sự sống! Ta chẳng cầu vinh hiển bởi người Ta mà đến đâu; nhưng Ta biết rằng các người chẳng có sự yêu mến Đức Chúa Trời ở trong các người. Ta đã nhân Danh Cha Ta mà đến, các người không nhận lấy Ta. Nếu có kẻ khác lấy danh riêng mình mà đến, thì các người sẽ nhận lấy. Các người vẫn chịu vinh hiển lẫn của nhau, không tìm kiếm vinh hiển bởi một mình Đức Chúa Trời đến, thì thể nào các người tin được? Chớ ngờ rằng ấy là Ta sẽ tố cáo các người trước mặt Cha, người sẽ tố cáo các người, là Môi-se, là người mà các người đã trông cậy. Vì nếu các người tin Môi-se, cũng sẽ tin Ta; bởi ấy là về Ta mà người đã chép. Nhưng nếu các người chẳng tin những lời người chép, các người há lại tin Lời Ta sao?**

Chữ làm chứng - testify^{G3140} chép trong câu 39 trên, đó là chữ μαρτυρέω - martureō, số 3140 ra từ chữ μάρτυς - martus, số 3144 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *bằng chứng được ghi lại, sự chứng thực về một người tử vì đạo, bằng chứng đúng và thật, nhân chứng, vật chứng, chứng cớ*;

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Các người không muốn đến cùng Ta để được sự sống!** (Câu 40)

Bản King James version chép: ⁴⁰And ye will^{G2309} not come^{G2064} to me, that ye might have^{G2192} life^{G2222}.

Chữ không muốn - will^{G2309} not chép trong câu 40 trên, đó là chữ ἔθελω - thelo, số 2309 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *không bằng lòng, không ứng thuận, không thích, không hướng về, không ao ước, không ham muốn, không sẵn sàng, không yêu mến, không quyết định, không chọn lấy cho mình*;

Chữ đến cùng - come^{G2064} to chép trong câu 40 trên, đó là chữ ἔρχομαι - erchomai, số 2064 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *đối diện với, trình diện, ra mắt, kết thân, nuôi dưỡng, chăm sóc, làm cho nhớ lại, tiếp nhận, vào trong, đi theo, theo cùng, thường xuyên lui tới*;

Chữ để được - might have^{G2192} chép trong câu 40 trên, đó là chữ ἔχω - echo, số 2192 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự nắm giữ lấy, sự cầm lấy, sự sở hữu lấy, sự thấu hiểu, có năng lực, có thẩm quyền, có mối quan hệ, mối tương quan, có điều kiện, có được những sự cần thiết, được sự phục hồi, để bắt đầu sửa đổi, để có lòng*

kính sợ, để thay nhén trong lòng, để hình thành trong trí óc;

Chữ **sự sống - life**^{G2222} chép trong câu 40 trên, đó là chữ ζΩή - **zoe**, số 2222 ra từ chữ ζάω - **zao**, số 2198 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự sống, sinh khí, sinh lực, trọn đời sống, sống, tồn tại;*

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với hết thảy những người đã đến nghe Ngài giảng, kể cả các môn đồ của Ngài, cùng những người Pha-ri-si và các thầy tế lễ ở Giê-ru-sa-lem, về những sự mà họ đã làm đối với Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh, vì chính những người đã được Đức Giê-Hô-Va chọn và lập làm thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, để thay Ngài răn bảo dân sự của Đức Chúa Trời biết giá trị quan trọng của việc Ngài ban Luật pháp cho họ, ấy là để họ tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì linh hồn người nào làm theo, thì sẽ được sự sống lại và sự sống đời đời, y như Lời Chúa đã chép.

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Bản King James version chép: ⁴**Ye shall do**^{H6213} **my judgments**^{H4941}, **and keep**^{H8104} **mine ordinances**^{H2708}, **to walk**^{H3212} **therein: I am the LORD**^{H3068} **your God**^{H430}. ⁵**Ye shall therefore keep**^{H8104} **my statutes**^{H2708}, **and my judgments**^{H4941}: **which**^{H834} **if a man**^{H120} **do**^{H6213}, **he shall live**^{H2425} **in them: I am the LORD**^{H3068}.

Chữ **tuân - do**^{H6213} chép trong câu 4 trên, đó là chữ אָשָׁף - **asah**, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm, thực hiện, rập theo khuôn mẫu, hoàn thành, làm thành, làm cho trọn, sự làm việc, sự sửa soạn, sự đi theo, sự theo hầu, chăm sóc, phục vụ, hộ tống, sự giao phó cho, uỷ nhiệm, uỷ thác, duy trì, gìn giữ, bảo vệ;*

Chữ **gìn giữ - keep**^{H8104} chép trong câu 4 trên, đó là chữ שָׁמַר - **shamar**, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *giữ gìn, canh phòng, canh chừng, canh gác, tuân theo, thi hành đúng, quan sát, theo dõi, chú ý đến, chịu trách nhiệm về, bảo vệ, tôn trọng, tán dương, ca tụng, bảo quản, bảo tồn, quan tâm đến;*

Chữ **mạng lệnh - judgments**^{H4941} chép trong câu 4 trên, đó là chữ מִשְׁפָּט - **mishpat**, số 4941 ra từ chữ שָׁפַט - **shahat**, số 8199 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự phân xử, sự xét đoán, thẩm phán, quan toà, sự bào chữa, sự chứng minh, quy tắc, phép tắc, quy luật, điều luật, luật lệ, sự kết án và sự trừng phạt, tiến vào sự tranh luận, quyết định của toà, sự lên án, sự quy tội, sự công bằng, công lý, sắc lệnh, quy định, ngôi vị xét đoán, sự thực thi luật;*

Chữ **luật pháp - ordinances**^{H2708} chép trong câu 4 trên, đó là chữ חֻקִּים - **chuqqah**, số 2708 ra từ chữ חָקַק - **choq**, số 2706 và chữ חָקַק - **chaqaq**, số 2710 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đạo luật, sắc lệnh, chiếu chỉ, chế độ, quy chế, sự truyền lệnh bắt phải phục, lễ nghi, điều răn, luật pháp, sự nghiêm trọng, sự khắc, trở, chạm, ghi sâu vào lòng;*

Chữ **noi theo - to walk**^{H3212} **therein** chép trong câu 5 trên, đó là chữ יָלַךְ - **yalak**, số 3212 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sống, ăn ở, cư xử theo đó; làm theo, hành động theo, đi theo, tiếp theo, kế theo, mang theo;*

Chữ **sống - live**^{H2425} chép trong câu 5 trên, đó là chữ חָיָה - **chayay**, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *được sống, có cuộc sống, được tồn tại, sự sống được giữ vững, sự sống được chứng nhận, sự sống thịnh vượng, sự sống thành công, sự sống được phục hồi từ sự chết, sự sống được phục hồi từ bệnh tật, sự sống được phục hồi từ sự bị ngã lòng, sự sống mạnh mẽ, sự sống đời đời;*

Trong ngày dân Y-sơ-ra-ên tiếp nhận Luật pháp của Đức Chúa Trời, họ vẫn chưa nhận biết gì về tình trạng sống của linh hồn mình và ngay cả Môi-se cũng không hề đề cập gì về sự sống của linh hồn người ta đang ở trong bóng của sự chết, bởi vì vào thời điểm đó, Luật pháp chưa được chép xuống thành văn tự, để Môi-se có thời gian suy gẫm và không phải hết thảy dân Y-sơ-ra-ên đều biết chữ và được biết về ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, ngoài việc họ nói chuyện với nhau bằng ngôn ngữ Hê-bơ-rơ.

Để dân Y-sơ-ra-ên có sự hiểu biết về Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thiết lập chức vụ thầy tế lễ cho dân Y-sơ-ra-ên, đó là Ngài chỉ định A-rôn, anh của Môi-se, cùng các con trai của A-rôn, người Lê-vi, giữ chức thầy tế lễ, cùng lập những người Lê-vi vào các chức vụ phục vụ cho chức vụ thầy tế lễ của A-rôn, cùng lo công việc của đền tạm. Đó là bóng về chức vụ do chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định mới được phép làm, vì ý nghĩa của chữ Lê-vi - Levite^{H3881} - לֵוִי, số 3881 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa

là: **dính dít với, liên kết với, nối lại, ghép lại, buộc chặt lại, gia nhập vào, gắn bó với**; Là bóng về linh hồn của người ta được hiệp một với Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo nên linh hồn đó;

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời để cho dân Y-sơ-ra-ên đóng trại tại nơi đồng vắng Si-nai đứng một năm trọn, để họ hoàn thành các công việc thuộc về đền tạm của Đức Chúa Trời, trước khi họ khởi cuộc hành trình tới đất hứa Ca-na-an. Hết thấy những sự đó đều là bóng về một thời gian thuộc linh cần phải có cho mọi người nào sẽ tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời và cũng là tin đến quyền phép của Lời Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh, để nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà khiến linh hồn mình được phục hồi sự sống (được tái sinh) và qua sự quản trị của linh hồn đó mà thân thể của người ấy được trở nên đền thờ của Đức Chúa Trời. Chỉ khi nào đền thờ của Đức Chúa Trời đã nhận được Giao-ước của Đức Chúa Trời, thì bấy giờ linh hồn người đó mới có sức lực, được sự sáng thật của Đức Chúa Trời soi dẫn, mà thi hành cuộc hành trình, tức là sự quản trị thân thể xác thịt trải suốt cuộc đời của người ấy khi còn sống trên đất này, cho tới khi linh hồn đó được đón về thiên đàng, trong sự cai trị của Đức Chúa Trời.

Dân Y-sơ-ra-ên đã có thời gian để sửa soạn cho mình cuộc hành trình tới đất hứa Ca-na-an, nhưng vì các thầy tế lễ của dân Y-sơ-ra-ên đã không để ý đến các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, mà họ chỉ chú ý đến sự thực hành các nghi lễ của sự thờ phượng, mà bỏ qua ý nghĩa của các Lời đã được chép thành văn tự trong năm cuốn sách của Môi-se. Vì thế cho nên họ đã hãm ép quyền phép của Lời Đức Chúa Trời (được chép trong năm sách của Môi-se), vì ngay cả Môi-se, là người đã truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, cùng những người được Đức Giê-Hô-Va chỉ định vào chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên, đã không để ý vào các Lời đã chép đó, nên quyền lực của ma quỷ hành động trong thân thể xác thịt người ta vẫn còn có chỗ ẩn náu, khiến họ không hiểu được chân giá trị của Luật pháp, dù họ là người Hê-bơ-rơ và cầm trong tay bản gốc của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho họ.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mạng lệnh cho Giô-suê, người hầu việc của Môi-se, dắt dẫn dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh để vào nhận lấy xứ Ca-na-an, Ngài đã phán dặn người rằng:

Giô-suê 1:1-9: Sau khi Môi-se, tôi tớ của Đức Giê-hô-va qua đời, Đức Giê-hô-va phán cùng Giô-suê, con trai của Nun, tôi tớ của Môi-se, mà rằng: Môi-se, tôi tớ Ta, đã chết; bây giờ ngươi và cả dân sự này hãy đứng dậy đi qua sông Giô-đanh, dặng vào xứ mà Ta ban cho dân Y-sơ-ra-ên. Phàm nơi nào bàn chân các ngươi đạp đến, thì Ta ban cho các ngươi, y như Ta đã phán cùng Môi-se. Địa phận các ngươi sẽ lan ra từ đồng vắng và Li-ban này cho đến sông cái, là sông Ó-phơ-rát, tràn cả xứ dân Hê-tít cho đến biển cả về hướng mặt trời lặn. Trót đời ngươi sống, thì chẳng sẽ ai được chống cự trước mặt ngươi. Ta sẽ ở cùng ngươi như Ta đã ở cùng Môi-se; Ta sẽ không lìa ngươi, không bỏ ngươi đâu. Hãy vững lòng bền chí, vì ngươi sẽ dẫn dân này đi nhận lấy xứ mà Ta đã thề cùng tổ phụ ban cho chúng nó. Chỉ hãy vững lòng bền chí, và cẩn thận làm theo hết thấy luật pháp mà Môi-se, tôi tớ Ta, đã truyền cho ngươi; chớ xây qua bên hữu hoặc bên tả, để hễ ngươi đi đâu cũng đều được thịnh vượng. Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng ngươi, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy ngươi mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước. Ta há không có phán dặn ngươi sao? Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi vẫn ở cùng ngươi trong mọi nơi ngươi đi.

Trong mạng lệnh này, Đức Giê-Hô-Va đã nhắc Giô-suê tới ba lần rằng: **Hãy vững lòng bền chí**, và trong lần nhắc thứ ba, Đức Giê-Hô-Va phán tiếp: **Hãy vững lòng bền chí, chớ run sợ, chớ kinh khủng**;

Bản King James version chép: **Be strong^{H2388} and of a good courage^{H553}; be not afraid^{H6206}, neither^{H408} be thou dismayed^{H2865}**;

Chữ **hãy vững lòng - Be strong^{H2388}** chép trong câu 9 trên, đó là chữ **חָזַק** - **chazaq**, số 2388 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hãy làm cho mạnh mẽ, hãy làm cho vững chắc, hãy làm cho kiên cố, hãy chiếm ưu thế, hãy phát triển cách vững chắc, hãy kiên quyết, hãy tỏ ra sức mạnh mình**;

Chữ **bền chí - good courage^{H553}** chép trong câu 9 trên, đó là chữ **אַמַּץ** - **amatz**, số 553 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hãy mạnh mẽ trong lòng, luôn cảnh giác đề phòng, hãy dũng cảm, giữ vững ý chí, hãy kiên định, làm cho vững ý chí, luôn xác định ý chí, hãy làm cho vững chí**;

Chữ **sợ hãi** - afraid^{H6206} chép trong câu 9 trên, đó là chữ אַרַטְס - arats, số 6206 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự run sợ, sự lo sợ, sự kinh hãi, sự kinh khiếp, sự sợ hãi, sự khiếp sợ, sự khiếp đảm;*

Chữ **kinh khủng** - dismayed^{H2865} chép trong câu 9 trên, đó là chữ חַתַּחַת - chathath, số 2865 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tan nát, mất tinh thần, bị bạc nhược, bị tan vỡ, bị kinh ngạc, bị tiêu tan tinh thần;*

Tại sao Đức Giê-Hô-Va lại phán với Giô-suê, và cũng là phán với dân Y-sơ-ra-ên phải vững chí, không được sợ hãi và không được kinh khủng trước bầy thú dân được coi là lớn và mạnh hơn dân Y-sơ-ra-ên?

Câu trả lời đó là: Dân Y-sơ-ra-ên đã được biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-Hô-Va và vì muôn dân trên đất này đều thuộc về Đức Giê-Hô-Va, nên Đức Giê-Hô-Va có quyền phó các dân nào không kính sợ Đức Giê-Hô-Va, vào tay dân Y-sơ-ra-ên, để bị diệt đi. Nhưng để có thể thắng hơn và diệt được các dân đó, thì dân Y-sơ-ra-ên phải trở nên một dân thánh, thông qua việc dân Y-sơ-ra-ên phải vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài.

Phục truyền luật lệ ký 6:9-26 & 7:1-20: **Vậy nên, phải nhận biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, ấy là Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời thành tín, giữ sự giao ước và nhân từ đến ngàn đời cho những người yêu mến Ngài và vâng giữ các điều răn Ngài; và Ngài báo ứng nhân tiền cho những kẻ ghét Ngài, mà hủy diệt chúng nó đi. Ngài không trì hoãn cùng kẻ nào ghét Ngài đâu, sẽ báo ứng nhân tiền cho kẻ đó. Vậy, khá cẩn thận làm theo những điều răn, luật lệ, và mạng lệnh mà ta truyền cho người ngày nay. Nếu người nghe các luật lệ này, và gìn giữ làm theo, thì đối cùng người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ giữ lời giao ước và sự thương xót mà Ngài đã thề cùng tổ phụ người. Ngài sẽ yêu mến người, ban phước cho người, gia tăng người, ban phước cho con cái người, cho thổ sản người, cho ngũ cốc, rượu, và dầu của người, cho lứa đẻ của bò cái, chiên cái người sai đông trên đất mà Ngài đã thề cùng tổ phụ người, để ban cho người. Người sẽ được phước hơn mọi dân: nơi người sẽ chẳng có ai son sẻ, hoặc nam hay nữ, hoặc con đực hay con cái trong bầy súc vật của người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến các tật bệnh lìa xa người; và những bệnh lây của xứ Ê-díp-tô kia, mà người đã biết, thì Ngài sẽ chẳng giáng cho người đâu, nhưng giáng cho những kẻ nào ghét người. Vậy, phải diệt các dân tộc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người phó cho người, mất người chớ đoái thương chúng nó, và đừng hầu việc các thần họ; vì ấy sẽ là một cái bẫy cho người. Nếu người nói trong lòng rằng: Các dân tộc này đông hơn ta, làm sao đuổi chúng nó ra được? thì chớ sợ, hãy nhớ lại điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã làm cho Pha-ra-ôn và cả xứ Ê-díp-tô, tức là những sự thử thách lớn lao mắt người đã thấy, những dấu kỳ phép lạ, cánh tay quyền năng giơ thẳng ra, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã cạy lấy, đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô: Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đãi như vậy các dân tộc mà người sợ hãi đó. Và lại, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ sai những ong lỗ đến hại chúng nó, cho tới chừng nào những kẻ đã thoát khỏi và trốn núp, bị diệt hết trước mặt người. Chớ vì cơ chúng nó mà sợ hãi chi; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự tại giữa người, là Đức Chúa Trời rất lớn và đáng sợ. Nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ lần lần đuổi các dân tộc này khỏi trước mặt người; người không thể diệt chúng nó mau, e những thú rừng thêm nhiều lên mà hại người chẳng; song Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ phó chúng nó cho người, và khiến cho sa vào sự kinh hoàng dữ dội, cho đến chừng nào chúng nó bị diệt mất. Ngài sẽ phó các vua chúng nó vào tay người, người phải xóa danh các vua đó khỏi dưới trời, chẳng còn một ai chống cự trước mặt người, cho đến chừng nào người đã diệt chúng nó. Các người phải thiêu đốt những tượng chạm về các thần chúng nó. Chớ tham lam, cũng chớ lấy cho mình bạc hay vàng bọc các tượng ấy, e người phải mắc bẫy chẳng; vì vật ấy lấy làm gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Chớ đem vàng gớm ghiếc này vào nhà mình, e người cũng đáng bị diệt như nó. Khá gớm ghê và hiềm nó đến điều, vì là một vật đáng diệt. Hãy cẩn thận làm theo hết thấy điều răn mà ta truyền cho các người ngày nay, để các người được sống, được gia thêm, và được vào nhận lấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ các người, để ban cho các người. Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng vắng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi trong bốn mươi năm này, để hạ người xuống và thử người, đặng biết điều có ở trong lòng người, hoặc người có gìn giữ những điều răn của Ngài hay chẳng. Vậy, Ngài có hạ người xuống, làm cho người bị đói, đoạn cho ăn ma-na mà người và tổ phụ người chưa hề biết, để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi Lời bởi miệng Đức Giê-hô-va**

mà ra. Trong bốn mươi năm này áo xống người không hư mòn, chân người chẳng phù lên. Vậy, khá nhận biết trong lòng rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sửa phạt người như một người sửa phạt con mình vậy. Hãy kính sợ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, gìn giữ những điều răn của Ngài, đi theo các đường lối Ngài; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ khiến người vào xứ tốt tươi, có nhiều khe, suối, nước sâu phun lên trong trũng và trên núi; xứ có lúa mì, lúa mạch, dây nho, cây vả, cây lựu; dầu ô-li-ve và mật; xứ đó người sẽ ăn bánh đầy đủ, chẳng thiếu món chi; đá xứ đó là sắt, và từ trong núi người lấy đồng ra. Vậy, người sẽ ăn no nê, và ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì cố xứ tốt tươi mà Ngài đã ban cho. Người khá cẩn thận, e quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không giữ gìn những điều răn, mạng lệnh và luật lệ của Ngài, mà ngày nay ta truyền cho người chẳng; lại e sau khi đã ăn no nê, cất nhà tốt đẹp ở, thấy bò chiên của mình thêm nhiều lên, bạc, vàng, và mọi tài sản mình dư dật rồi, thì bấy giờ lòng người tự cao, quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng đã đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, tức khỏi nhà nô lệ chẳng. Ấy là Ngài đã dẫn người đi ngang qua đồng vắng mênh mông gồm ghiech này, đầy những rấn lửa, bò kẹp, đất khô khan, chẳng có nước; Ngài khiến nước từ hòn đá rất cứng phun ra cho người; lại trong đồng vắng, Ngài ban cho người ăn ma-na mà tổ phụ người chưa hề biết, để hạ người xuống và thử người, hầu về sau làm ơn cho người. Vậy, khá coi chừng, chớ nói trong lòng rằng: Ấy nhờ quyền năng ta và sức lực của tay ta mà đoạt được những sản nghiệp này. Hãy nhớ lại Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vì ấy là Ngài ban cho người sức lực đoạt được những sản nghiệp, để làm trọn sự giao ước Ngài đã thề cùng tổ phụ người, y như Ngài đã làm ngày nay. Nếu người quên Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà theo các thần khác, hầu việc và quỳ lạy trước các thần ấy, thì ngày nay ta cáo quyết rằng: Các người hần sẽ bị diệt mất! Các người sẽ bị diệt mất như những dân tộc kia mà Đức Giê-hô-va tuyệt diệt trước mặt các người, bởi vì không nghe theo tiếng Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Xứ Ca-na-an là bóng về thân thể xác thịt của loài người, còn bảy thứ dân, là dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức bảy dân tộc lớn và mạnh hơn dân Y-sơ-ra-ên đó là bóng về quyền lực của ma quỷ, đã nhân tội lỗi của A-đam mà cầm buộc muôn vật trên đất này, trong muôn vật bởi đất mà ra đó có thân thể xác thịt của loài người (Rô-ma 7:14 & 8:20).

Trong thuộc thể, loài người xác thịt không thể thắng được ma quỷ, vì thân thể xác thịt của loài người đã bị bán cho tội lỗi từ khi người ta còn nằm ở trong bụng mẹ và khi người ta được sanh ra, thì thân thể xác thịt đó đã bị cầm buộc trong tội lỗi, nghĩa là bị ma quỷ cầm buộc mà sự cầm buộc đó là tùy theo sự rửa sả của Luật pháp, tức là sự báo trả của Luật pháp (của Đức Chúa Trời) trên tội lỗi của tổ phụ người ấy trải ba, bốn đời và như vậy, sẽ không có một người nào còn sống trong thân thể xác thịt bị cầm buộc bởi tội lỗi mà có thể thắng hơn ma quỷ, là quyền lực đã cầm buộc người đó trong tội lỗi.

Đức Giê-hô-va đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ và sự giải cứu này được làm trong sự công bình, đó là dân Y-sơ-ra-ên phải tin theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va được tỏ ra qua Môi-se, là người được Giê-hô-va Đức Chúa Trời chọn làm người đại diện Ngài để phán với dân Y-sơ-ra-ên và với Pha-ra-ôn, nhưng trước khi Môi-se có thể đứng được ở trước mặt Pha-ra-ôn, thì tại nơi quán trọ trên con đường Môi-se trở lại xứ Ê-díp-tô (Xuất Ê-díp-tô Ký 4:25-26), Đức Giê-hô-va đã khiến cho Môi-se được tha tội, qua sự hiểu biết của Sê-phô-ra, vợ của Môi-se, con gái của Giê-trô là một thầy tế lễ tại xứ Ma-đi-an, làm phép cắt bì cho con trai của Môi-se, là bóng về quyền kế tự của Môi-se.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã qua Môi-se và A-rôn mà phán với Pha-ra-ôn, phải tha cho dân Y-sơ-ra-ên đi thờ phượng Đức Giê-hô-va, điều này là sự công bình, vì Pha-ra-ôn là bóng về quyền lực của ma quỷ hành động trên trái đất này, và ma quỷ là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu. Vậy nên khi Đức Giê-hô-va đã ra lệnh thì ma quỷ phải vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, nhưng Pha-ra-ôn đã cứng lòng, không chịu tha cho dân Y-sơ-ra-ên đi và vì cố sự cứng lòng của Pha-ra-ôn, mà Đức Giê-hô-va phải trừng phạt xứ Ê-díp-tô, nghĩa là huỷ phá sự kế tự của quyền lực này đối với hết thảy những người nào sẽ vâng theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà rời bỏ thế gian này, để vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì ma quỷ sẽ bị huỷ phá bởi Lời của Đức Chúa Trời, được công bố qua môi miệng của những người tin Chúa, cũng như Pha-ra-ôn và xứ Ê-díp-tô đã phải bị sự trừng phạt vì cố không nghe theo Lời của Đức Chúa Trời được công bố qua môi miệng của Môi-se và của A-rôn (là bóng về các tội tổ của Đức Chúa Jesus Christ) vậy.

Cũng như với dân Y-sơ-ra-ên vậy, Đức Giê-hô-Va đã quyết định phó các dân, là dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, dân Ca-na-an, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức bảy dân tộc lớn và mạnh hơn dân Y-sơ-ra-ên vào tay dân Y-sơ-ra-ên, để bị diệt đi, nhưng dân Y-sơ-ra-ên phải trở nên một dân thánh cho Đức Giê-hô-Va thể nào, thì đối với hết thảy những người sẽ tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ, thì linh hồn của người ấy phải nên thánh và phải được trang bị các khí giới chiến, như Lời Chúa đã chép:

1 Phi-e-rơ 2:9-12: **Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót. Hỡi kẻ rất yêu dấu, anh em như người ở trọ, kẻ đi đường, tôi khuyên phải kiêng những điều xác thịt ưa thích, là điều chống trả với linh hồn. Phải ăn ở ngay lành giữa dân ngoại, hầu cho họ là kẻ vẫn gièm chê anh em như người gian ác, đã thấy việc lành anh em, thì đến ngày Chúa thăm viếng, họ ngợi khen Đức Chúa Trời.**

Ê-phê-sô 6:10-18: **Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lẽ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là Lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền chí trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.**

Làm thế nào để người tin Chúa có thể mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời và mặc lấy giáp bằng sự công bình, lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ và cầm gươm của Đức Thánh-Linh, là Lời Đức Chúa Trời?

Hầu hết mọi người tin Chúa ở trên đất này đều có thể thuộc đoạn Kinh-Thánh này và người ta đã nói như hô khẩu hiệu vậy, nhưng họ đã không thắng được ma quỷ, không thắng được bệnh tật, thậm chí họ còn sợ hãi trước các ơn của Đức Thánh-Linh, khi thấy người khác dùng tiếng mới mà nói, chữa lành kẻ bệnh, làm các phép lạ và đặt tay trên kẻ đau, khiến kẻ đau được lành. Nhiều người tin Chúa đã không dám tin đến quyền phép của Đức Thánh-Linh khiến cho nhiều người tin Chúa được thấy thiên đàng, được thấy hoá ngục và làm chứng lại những sự đó để khích lệ những người khác và người ta đã cấm những người khác nghe hoặc tin những sự làm chứng đó!

Lý do khiến người ta nói mình là người tin Chúa, nhưng lòng người ấy lại là kẻ vô tín, đó là vì những người đó đã không làm theo Lời Đức Giê-hô-Va đã phán với Giô-suê: **“Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng người, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy người mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước.”**

Vì người ta đã không suy gẫm Lời Đức Chúa Trời ngày và đêm và không cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong, cho nên họ ***không vững lòng bền chí, nhưng lại run sợ, lại kinh khủng*** trước các bằng chứng thuộc về quyền phép của Nước Đức Chúa Trời.

Chữ **suy gẫm - meditate**^{H1897} chép trong sách Giô-suê đoạn 1 câu 8 trên, đó là chữ **הָגַח** - **hagah**, số 1897 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***sự than van, sự kêu van, sự cầu nài, sự nói ra, sự phát biểu, sự ngắm nhìn, sự dăm chiêu, sự suy nghĩ, sự cẩn thận, sự suy gẫm, sự trừ tính, sự suy xét, sự tưởng tượng, sự hình dung, sự nghiên cứu, sự đoán định;***

Khi người tin Chúa suy gẫm Lời của Đức Chúa Trời với thái độ tìm kiếm ý nghĩa của Lời Chúa và tìm cho biết những sự dạy dỗ của Đức Chúa Trời thông qua các Lời được chép trong văn tự, thì Đức Thánh-Linh sẽ tùy theo cái lòng của người đó, mà dắt dẫn linh hồn người ấy vào trong các Lẽ thật của Ngài.

Chúng ta đang học về ***Lẽ thật về đức tin***, là những sự mẫu nhiệm đã được giấu trong sách Sáng thế ký, là sách được gọi là **Đá góc quý báu**, là **Nền bền vững**, để nhận biết Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã sửa soạn,

đã sẵn sẵn cho những người nào thật lòng tìm kiếm Đức Chúa Trời, để làm theo ý muốn của Ngài và Ngài sẽ cho những người đó tìm được mà vào được cửa hẹp và đường chật, dẫn đến sự sống đời đời.

Sáng thế ký 31:14-21: Ra-chên và Lê-a đáp cùng người mà rằng: Chúng tôi còn một phần chi hay là cơ nghiệp chi nơi nhà cha chúng tôi chẳng? Vì người đã gả bán chúng tôi và ăn xài hết tiền bạc bán nữa, há người chẳng đãi chúng tôi như người đứng ư? Các tài vật mà Đức Chúa Trời đoạt nơi tay cha chúng tôi tức là của chúng tôi và của con cái chúng tôi. Vậy bây giờ, chàng hãy làm theo mọi Lời Đức Chúa Trời đã phán dạy. Gia-cốp bèn đứng dậy, đỡ vợ và con lên lưng lạc đà, dẫn hết thầy súc vật và của cải mình, tức súc vật mình đã gây dựng ở Pha-đan-A-ram, đặng trở về cùng Y-sác, cha mình, ở Ca-na-an. Trong lúc La-ban mắc đi hốt lông chiên người, thì Ra-chên ăn cắp các pho tượng thờ trong nhà của cha mình. Gia-cốp gạt La-ban, vì không nói rằng, mình muốn đi trốn. Vậy, người đứng dậy, đem theo hết thầy tài vật mình, trốn đi ngang qua sông, thẳng tuốt về núi Ga-la-át.

Trong bài trước, là Bài thứ 33, chúng ta đã học tới Sáng thế ký đoạn 31 câu 13, là sự Gia-cốp đã tỏ cho Lê-a và Ra-chên biết những sự đã xảy ra đối với mình và người đã nhận được mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời về sự phải trở về quê hương và nơi ở của mình như thế nào.

Chúng ta đã được Đức Thánh-Linh tỏ cho biết ý nghĩa mầu nhiệm giấu trong các lời văn tự mà chúng ta đã học đó, là bóng về trình tự của con đường mà hết thầy linh hồn của người tin đến danh Đức Chúa Jêsus Christ sẽ phải trải qua, vì sẽ không có một con đường nào khác, hay là một tiêu chuẩn nào khác dành cho những người tin Chúa, vì Đức Giê-Hô-Va đã chỉ tạo nên một người, để tìm kiếm một dòng dõi thánh, như Lời Chúa đã chép rằng: **“Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người.”** (Ê-phê-sô 4:4-8)

Theo Lẽ thật, thì Gia-cốp là bóng về linh hồn của người tin Chúa, khi đã nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mà được phục hồi sự sống mình, mà mười một con trai và một con gái được sanh bởi Lê-a, bởi Xinh-ba, bởi Bi-la và bởi Ra-chên đó là bóng về những sự ban cho của Đức Thánh-Linh (Thần Lẽ thật) mà La-ban là bóng. Bấy giờ Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ chỉ cho linh hồn ấy biết công việc mình phải làm, đó là **nhớ lại hết thầy mọi sự mà người ấy đã nhận lãnh từ Đức Thánh-Linh**, mà Ra-chên và Lê-a là bóng về Luật pháp văn tự và Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, mà sự Gia-cốp nói lại với Ra-chên và Lê-a về những sự mà người đã trải qua khi đến với La-ban đó là bóng về sự **suy gẫm - meditate**^{H1897} Lời Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Lẽ thật.

Chúng ta cùng suy gẫm tiếp sự đối thoại giữa Lê-a và Ra-chên với Gia-cốp, đó là khi hai người vợ của Gia-cốp đã nghe lời Gia-cốp kể lại (từ Sáng thế ký 31:1-13) mà chúng ta đã học trong bài trước, và theo Lẽ thật mà Đức Thánh-Linh đã tỏ cho chúng ta, là chìa khoá của Nước Thiên đàng đã được trao cho chúng ta, thì chúng ta cần phải biết ý nghĩa của các danh, tức là các tên gọi của các vật, được chép trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ:

Sáng thế ký 29:16: Vả, La-ban có hai con gái, con lớn tên là Lê-a; con nhỏ tên là Ra-chên.

Chữ **con lớn - the elder**^{H1419} chép trong câu 16 trên, đó là chữ גִּדְלוֹ - gadowl, số 1419 ra từ chữ גָּדַל - gadal, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tầm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, sự xuất sắc, sự lỗi lạc, sự đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh ra bông trái;**

Chữ **Lê-a - Leah**^{H3812} chép trong câu 16 trên, đó là chữ לֵאָה - Le'ah, số 3812 ra từ chữ לָאָה - la'ah, số 3811 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **làm cho mệt mỏi, làm cho chán ngắt, thiếu kiên nhẫn, làm cho sốt ruột, làm cho đau lòng, làm cho buồn chán, làm cho không ưa thích;**

Chữ **con nhỏ - the younger**^{H6996} chép trong câu 16, đó là chữ קָטָן - qatan, số 6996 ra từ chữ קָטַן - quwt, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **trẻ, non, nhỏ bé; không quan trọng, không đáng kể; nhỏ hơn, bé hơn,**

kém giá trị hơn; gây đau buồn, làm đau lòng; tự ghét bản thân mình;

Chữ **Ra-chên - Rachel**^{H7354}, chép trong câu 16 đó là chữ **רַחֵל** - **Rachel**, số 7354 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con cừ cái, cái quý nhất của mình, cuộc hành trình, chặng đường, quãng đường;*

Sáng thế ký 31:14-16: **Ra-chên và Lê-a đáp cùng người mà rằng: Chúng tôi còn một phần chi hay là cơ nghiệp chi nơi nhà cha chúng tôi chẳng? Vì người đã gả bán chúng tôi và ăn xài hết tiền bạc bán nữa, há người chẳng đãi chúng tôi như người dưng ư? Các tài vật mà Đức Chúa Trời đoạt nơi tay cha chúng tôi tức là của chúng tôi và của con cái chúng tôi. Vậy bây giờ, chàng hãy làm theo mọi Lời Đức Chúa Trời đã phán dạy.**

Nhìn vào văn tự, người ta có thể thấy cả hai con gái của La-ban đều tố lại La-ban cha mình, rằng: cha của họ đã *bán họ và ăn xài hết tiền bạc bán nữa và La-ban đã đãi họ như người dưng!*

Nhưng tạ ơn Đức Chúa Trời, vì Ngài đã *soi sáng con mắt của lòng chúng ta, hầu cho chúng ta biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thế nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngôi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa.* (Ê-phê-sô 1:18-21)

Trước khi chúng ta bước sâu vào những sự mâu nhiệm được giấu trong các lời văn tự, được Đức Chúa Jêsus gọi là **xác thịt** trên, thì chúng ta hãy nhớ lại Lời Chúa Jêsus đã phán: **“Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.”** (Giăng 6:63).

Giăng 5:39: **Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về Ta vậy.**

Theo như lời văn tự đã chép, thì cả Lê-a và Ra-chên đều nói rằng, cha họ đã bán họ và coi họ như người dưng, vậy thì chúng ta có trách nhiệm phải noi theo Đức Thánh-Linh, để xem các lời văn tự đó đã làm chứng về Đức Chúa Jêsus (Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời) như thế nào.

Trước hết chúng ta hãy xem La-ban (**Đức Thánh-Linh**) đã gả bán hai con gái của người (**Ra-chên và Lê-a là bóng về Luật pháp và Lẽ thật**) cho Gia-cốp (**linh hồn của mọi người tin Chúa**) như thế nào.

Ê-sai 55:1-7: **Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe Ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng Ta; hãy nghe Ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nay, Ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nay, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì cơ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào.**

Giăng 7:37-38: **Ngày sau cùng, là ngày trọng thể trong kỳ lễ, Đức Chúa Jêsus ở đó, đứng kêu lên rằng: Nếu người nào khát, hãy đến cùng Ta mà uống. Kẻ nào tin Ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình, y như Kinh Thánh đã chép vậy.**

Khải huyền 21:5-8: **Đấng ngự trên ngôi phán rằng: Nay, Ta làm mới lại hết thảy muôn vật. Đoạn, lại rằng: Hãy chép; vì những Lời này đều trung tín và chân thật. Ngài lại phán cùng tôi rằng: Xong rồi! Ta là An-pha và Ô-mê-ga, nghĩa là đầu tiên và cuối cùng. Kẻ nào khát, Ta sẽ lấy nước suối sự sống mà ban cho nhưng không. Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời người và người sẽ làm con Ta. Còn những kẻ hèn nhát, kẻ chẳng tin, kẻ đáng gớm ghét, kẻ giết người, kẻ dâm loạn, kẻ phù phép, kẻ thờ thần tượng, và phàm kẻ nào nói dối, phần của chúng nó ở trong hồ có lửa và**

diêm cháy bừng bừng: đó là sự chết thứ hai.

Chúng ta cũng hãy xem Lời Đức Chúa Trời đã làm chứng về sự La-ban (*bóng về Đức Thánh-Linh*) đã coi hai con gái của mình (*Ra-chên và Lê-a là bóng về Luật pháp và Lẽ thật*) như người đứng như thế nào?

Ê-sai 53:1-12: Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy Người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi Người ra gì. Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng Người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng Người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt Người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi Người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên Người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cầm ở trước mặt kẻ hốt lông, Người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên Người đã bị cất lầy; trong những kẻ đồng thời với Người có ai suy xét rằng Người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cơ tội lỗi dân Ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ Người với những kẻ ác, nhưng khi chết, Người được chôn với kẻ giàu; dầu Người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương Người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống Người làm tế chuộc tội, Người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày Người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay Người được thành vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tội tố công bình của Ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và Người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên Ta sẽ chia phần cho Người đồng với Người Lớn. Người sẽ chia của bắt với những kẻ mạnh, vì Người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.

Thi-Thiên 22:1-22: Đức Chúa Trời tôi ôi! Đức Chúa Trời tôi ôi! sao Ngài lìa bỏ tôi? Nhân sao Ngài đứng xa, không giúp đỡ tôi, và chẳng nghe lời rên siết tôi? Đức Chúa Trời tôi ôi! tôi kêu cầu ban ngày, nhưng Chúa chẳng đáp lại; Ban đêm cũng vậy, song tôi nào có được an nghỉ đâu, còn Chúa là thánh, Ngài là Đấng ngự giữa sự khen ngợi của Y-sơ-ra-ên. Tổ phụ chúng tôi nhờ cậy nơi Chúa, họ nhờ cậy Chúa bèn giải cứu cho. Họ kêu cầu cùng Chúa, và được giải cứu; Họ nhờ cậy nơi Chúa, không bị hổ thẹn. Nhưng tôi là một con trùng, chứ chẳng phải người đâu, là điều ô nhục của loài người, và vật khinh dể của dân sự. Hễ kẻ nào thấy tôi đều nhạo cười tôi. Trê môi, lắc đầu, mà rằng: Người phò thác mình cho Đức Giê-hô-va, Ngài khá giải cứu người; Ngài khá giải cứu người, vì Ngài yêu mến người! Phải, ấy là Chúa rút tôi khỏi lòng mẹ, khiến tôi tin cậy khi nằm trên vú của mẹ tôi. Từ trong tử cung tôi đã được giao cho Chúa; Chúa là Đức Chúa Trời tôi từ khi tôi lọt lòng mẹ. Xin chớ đứng xa tôi, vì sự gian truân hầu gần, chẳng có ai tiếp cứu cho. Có nhiều bò đực bao quanh tôi, những bò đực hung mạnh của Ba-san vây phủ tôi. Chúng nó hả miệng ra cùng tôi, khác nào sư tử hay cún xé và gặm hét. Tôi bị đổ ra như nước, các xương cốt tôi đều rời rã; Trái tim tôi như sáp, tan ra trong mình tôi. Sức lực tôi khô như miếng gốm, và lưỡi tôi dính nơi ổ gà; Chúa đã để tôi nằm trong bụi tro sự chết. Vì những chó bao quanh tôi, một lũ hung ác vây phủ tôi; Chúng nó đâm lủng tay và chân tôi; Tôi đếm được các xương tôi. Chúng nó xem và ngó chân tôi; Chúng nó chia nhau áo xống tôi, bắt thăm về áo dài tôi. Đức Giê-hô-va ôi! chớ đứng xa tôi; Hỡi Đấng cứu tiếp tôi ôi! hãy mau mau đến giúp đỡ tôi. Hãy giải cứu linh hồn tôi khỏi gươm, và mạng sống tôi khỏi loài chó. Hãy cứu tôi khỏi họng sư tử, từ các sừng của trâu rừng, Chúa đã nhậm lời tôi. Tôi sẽ rao truyền Danh Chúa cho anh em tôi, và ngợi khen Chúa giữa hội chúng.

Ma-thi-ơ 27:27-54: Lính của quan tổng đốc bèn đem Đức Chúa Jê-sus vào công đường, và nhóm cả cơ binh vây lấy Ngài. Họ cởi áo Ngài ra, lấy áo điều mà khoác cho Ngài. Đoạn, họ đương một cái mào gai mà đội trên đầu, và để một cây sậy trong tay hữu Ngài; rồi quỳ xuống trước mặt Ngài mà nhạo báng rằng: Lạy Vua của dân Giu-đa. Họ nhổ trên Ngài, và lấy cây sậy đánh đầu Ngài. Khi đã nhạo báng Ngài

rồi, thì họ cởi áo điều ra mà mặc áo của Ngài lại, rồi đem Ngài đi đóng đinh trên cây thập tự. Khi họ đi ra, gặp một người ở thành Sy-ren tên là Si-môn; thì bắt người vác cây thập tự của Đức Chúa Jê-sus. Đã đi tới một chỗ gọi là Gô-gô-tha, nghĩa là chỗ cái Sọ, họ cho Ngài uống rượu trộn với mật đắng; song Ngài nếm, thì không chịu uống. Họ đã đóng đinh Ngài trên cây thập tự rồi, thì bắt thăm mà chia nhau áo xống của Ngài. Rồi họ ngồi đó mà canh giữ Ngài. Phía trên đầu Ngài họ để cái bảng đề chữ chỉ về án Ngài, rằng: Người Này Là Jê-sus, Vua Dân Giu-đa. Cũng lúc đó, họ đóng đinh hai tên trộm cướp với Ngài, một tên ở cây thập tự bên hữu, một tên ở cây thập tự bên tả. Những kẻ đi ngang qua đó chê cười Ngài, lắc đầu, mà nói rằng: Người là kẻ phá đền thờ và dựng lại trong ba ngày, hãy cứu lấy mình đi! Nếu người là Con Đức Chúa Trời, hãy xuống khỏi cây thập tự! Các thầy tế lễ cả, các thầy thông giáo và các trưởng lão cũng nhạo Ngài rằng: Nó đã cứu kẻ khác mà cứu mình không được. Nếu phải Vua dân Y-sơ-ra-ên, bây giờ hãy xuống khỏi cây thập tự đi, thì chúng ta mới tin. Nó nhờ cậy Đức Chúa Trời; nếu Đức Chúa Trời yêu nó thì bây giờ Ngài phải giải cứu cho, vì nó đã nói rằng: Ta là Con Đức Chúa Trời. Hai tên trộm cướp bị đóng đinh trên cây thập tự với Ngài cũng nhיע móc Ngài như vậy. Từ giờ thứ sáu đến giờ thứ chín, khắp cả xứ đều tối tăm mù mịt. Ước chừng giờ thứ chín, Đức Chúa Jê-sus kêu tiếng lớn lên rằng: Ê-li, Ê-li, lam-ma sa-bách-ta-ni? nghĩa là: Đức Chúa Trời tôi ơi! Đức Chúa Trời tôi ơi! sao Ngài lìa bỏ tôi? Có mấy người đứng đó, nghe kêu, thì nói rằng: Nó kêu Ê-li. Liên có một người trong bọn họ chạy lấy một miếng bông đá, và thấm đầy dấm, để trên đầu cây sậy mà đưa cho Ngài uống. Nhưng kẻ khác thì lại nói rằng: Hãy để vậy, coi thử có Ê-li đến giải cứu nó chẳng. Đức Chúa Jê-sus lại kêu lên một tiếng lớn nữa, rồi trút linh hồn. Và này, cái màn trong đền thờ, bị xé ra làm hai từ trên chí dưới, đất thì rung động, đá lớn bể ra, mồ mả mở ra, và nhiều thầy của các thánh qua đời được sống lại. Sau khi Đức Chúa Jê-sus đã sống lại, các thánh đó ra khỏi mồ mả, đi vào thành thánh, và hiện ra cho nhiều người thấy. Thầy đội và những lính cùng với người canh giữ Đức Chúa Jê-sus, thấy đất rung động và những điều xảy đến, thì sợ hãi lắm, mà nói rằng: Thật người này là Con Đức Chúa Trời.

Điều mà La-ban đã làm, đó là gả hai con gái của mình cho Gia-cốp, cùng cắt cử hai con đòi mình theo hầu hai con gái đó, là bóng về sự yêu thương của Đức Chúa Trời dành cho loài người trên đất này.

Giăng 3:14-17: Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời. Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu.

Đức Chúa Jê-sus Christ là Con một, nghĩa là con kế tự Đức Chúa Trời, Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời, đã vì yêu thương loài người chúng ta mà đến thế gian này, để vì chúng ta mà chịu chết, nhưng Ngài không chết luôn, vì sự chết của Ngài làm giá cứu chuộc linh hồn những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, Con một của Đức Chúa Trời, mà được sự cứu chuộc, như Chúa Jê-sus đã lấy hạt lúa mì làm ví dụ về Ngài:

Giăng 12:24-25: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, nếu hạt giống lúa mì kia, chẳng chết sau khi gieo xuống đất, thì cứ ở một mình; nhưng nếu chết đi, thì kết quả được nhiều. Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất đi, ai ghét sự sống mình trong đời này thì sẽ giữ lại đến sự sống đời đời.

1 Phi-e-rơ 3:18-22: Vả, Đấng Christ cũng vì tội lỗi chịu chết một lần, là Đấng công bình thay cho kẻ không công bình, để dẫn chúng ta đến cùng Đức Chúa Trời; về phần xác thịt thì Ngài đã chịu chết, nhưng về phần linh hồn thì được sống. Ấy bởi đồng một linh hồn đó, Ngài đi giảng cho các linh hồn bị tù, tức là kẻ bội nghịch thuở trước, về thời kỳ Nô-ê, khi Đức Chúa Trời nhin nhục chờ đợi, chiếc tàu đóng nên, trong đó có ít người được cứu bởi nước, là chỉ có tám người. Phép báp-tem bây giờ bèn là ảnh tượng của sự ấy để cứu anh em, phép ấy chẳng phải sự làm sạch ô uế của thân thể, nhưng một sự liên lạc lương tâm tốt với Đức Chúa Trời, bởi sự sống lại của Đức Chúa Jê-sus Christ, là Đấng đã được lên trời, nay ngự bên hữu Đức Chúa Trời, các thiên sứ, các vương hầu, các quyền thế thảy đều phục Ngài.

Trở lại với Lê-a và Ra-chên, khi hai người nói chuyện với Gia-cốp về việc họ đồng ý để cùng với Gia-cốp trở về quê hương và nơi ở của Gia-cốp.

Sáng thế ký 31:16: Các tài vật mà Đức Chúa Trời đoạt nơi tay cha chúng tôi tức là của chúng tôi và

của con cái chúng tôi. Vậy bây giờ, chàng hãy làm theo mọi Lời Đức Chúa Trời đã phán dạy.

Bản King James version chép: ¹⁶For all ^{H3605} the riches ^{H6239} which ^{H834} God ^{H430} hath taken ^{H5337} from our father ^{H1}, that is ours, and our children's ^{H1121}: now ^{H6258} then, whatsoever ^{H3605-H834} God ^{H430} hath said ^{H559} unto thee, do ^{H6213}.

Chữ tài vật - the riches ^{H6239} chép trong câu 16 trên, đó là chữ אֲשֶׁר - osher, số 6239 ra từ chữ אֲשֶׁר - ashar của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự giàu có, sự phong phú, của cải, tài sản quý báu, trở nên giàu có, làm cho được màu mỡ thêm;*

Chữ đoạt - hath taken ^{H5337} chép trong câu 16 trên, đó là chữ נָטַל - natsal, số 5337 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự đã lấy khỏi, sự chuyển giao cho, sự trao trả cho, sự phân phát cho, sự cưỡng đoạt khỏi, sự bảo lưu cho, sự tìm lại được, sự bù lại cho;*

Trọng ý nghĩa của câu 16 này dịch sát nghĩa văn tự của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, sẽ là: *Vì hết thấy những sự giàu có, những sự thuộc về tài sản quý giá mà Đức Chúa Trời đã lấy (đã trao trả cho, đã tìm lại được cho) từ cha của chúng tôi đó là của chúng tôi và của con cái của chúng tôi mà giao cho chàng (Gia-cốp): Vậy bây giờ, bất kỳ điều gì mà Đức Chúa Trời đã phán với chàng, hãy làm theo.*

Qua các bài trước mà chúng ta đã học và biết Gia-cốp là người được Đức Giê-hô-Va chọn từ khi người còn ở trong bụng mẹ, bởi từ trong lòng mẹ, linh hồn người đã biết quý trọng quyền con trưởng, là bóng về những người mới tin Chúa nhưng đã khao khát được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và được là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ. Việc Gia-cốp nghe lời mẹ mình, là Rê-be-ca và được cha mình, là Y-sác chúc phước cho, để đi đến nhà La-ban, là người hình bóng về Đức Thánh-Linh, Thần Lẽ thật, thì trên con đường Gia-cốp đi đến với La-ban, là một chặng đường rất dài, tính theo đường chim bay từ Bê-e-Sê-ba tới Pha-đan-A-ram, thuộc xứ Mê-sô-bô-ta-mi, là khoảng một ngàn cây số (1000 kilomet), Gia-cốp phải ngủ đêm nơi đồng vắng, Gia-cốp đã lấy hòn đá làm gối kê đầu mình mà ngủ, là bóng về người tin Chúa dù còn phải trải qua chặng đường đầy khó khăn giữa thế gian mờ tối này, vẫn lấy Lời Đức Chúa Trời làm sự trông cậy mình, (mà hòn đá Gia-cốp đã lấy để kê gối đầu mình mà ngủ đêm giữa nơi đồng vắng đó là bóng) thì Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn Gia-cốp và Ngài đã lập Giao-ước với Gia-cốp. Đức Giê-hô-Va đã phán với Gia-cốp rằng: **“Này, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ ngươi, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho ngươi và dòng dõi ngươi đất mà ngươi đang nằm ngủ đây. Dòng dõi ngươi sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ ngươi và dòng dõi ngươi mà được phước. Này, Ta ở cùng ngươi, ngươi đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem ngươi về xứ này; vì Ta không bao giờ bỏ ngươi cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng ngươi.”** (Sáng thế ký 28:13-15)

Như vậy, hết thấy mọi sự đã xảy đến với Gia-cốp, đều ở trong sự biết trước và đã định của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, như Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã làm thành những điều Ngài đã hứa với Áp-ra-ham và với Y-sác.

Bây giờ chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời đã chép gì về những tài vật - the riches ^{H6239} mà Lê-a và Ra-chên đã nói với Gia-cốp, được ứng nghiệm với hết thấy những người nào sẽ hành động như Gia-cốp, là đi đến với Đức Thánh-Linh (mà La-ban là bóng) để được sở hữu những sự mà Đức Thánh-Linh sẽ ban cho, vì những của cải đó đều thuộc về Lời của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp và Lẽ thật.

Châm ngôn 8:1-21: *Sự khôn ngoan há chẳng kêu lên sao? Sự thông sáng há không vang tiếng mình ra ư? Sự khôn ngoan đứng trên chót các nơi cao, ngoài đường, tại các ngã tư. Gần bên cửa thành, tại nơi vào thành, ở chỗ đông trong cửa thành, sự khôn ngoan la lên rằng: Hỡi loài người, Ta kêu gọi các ngươi, và tiếng Ta hướng về con cái loài người! Hỡi kẻ ngu muội, hãy hiểu sự khôn khéo; Hỡi kẻ dại dột, lòng ngươi khá nên thông sáng. Hãy nghe, vì Ta sẽ nói điều tốt lành, Ta hở môi ra mà dạy điều ngay thẳng. Vì miệng Ta sẽ nói lẽ thật; Còn môi Ta ghét sự gian ác. Các Lời miệng Ta đều xứng hiệp sự công bình. Trong nó chẳng có điều chi cong vạy hoặc gian tà. Thấy đều rõ ràng cho người nào hiểu biết, và ngay thẳng cho người nào tìm được sự tri thức. Khá nhận sự khuyên dạy Ta, chớ lãnh tiền bạc, thà lãnh sự tri thức hơn là vàng chọn lựa; Vì sự khôn ngoan có giá hơn châu ngọc, và các vật mình ưa thích hơn hết chẳng sánh bằng nó đặng. Ta, là sự khôn ngoan, đồng ở với sự thông minh, và tìm được sự hiểu biết, và sự dễ dặt. Sự kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là ghét điều ác; Ta ghét sự kiêu ngạo, xác xược, con đường*

ác, và miệng gian tà. Mưu luận và sự thông thạo đều thuộc về Ta; Ta là sự thông sáng; năng lực vốn thuộc về Ta. Nhờ Ta, các vua cai trị, và những quan trưởng định sự công bình. Nhờ Ta, các quan trưởng, người tước vị, và các quan xét thế gian đều quản hạt. Ta yêu mến những người yêu mến Ta, phàm ai tìm kiếm Ta sẽ gặp Ta. Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi Ta. Bông trái Ta tốt hơn vàng, đến đổi hơn vàng ròng; Hoa lợi của Ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặt làm cho kẻ yêu mến Ta hưởng được của cải thật, và làm cho đầy đầy các kho tàng của họ.

Khi Đức Chúa Jêsus đang thi hành chức vụ trên đất này, có nhiều người đã theo Ngài để làm môn đồ Ngài, nhưng khi Chúa Jêsus phán về việc nếu người ta *không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài*, thì chẳng có sự sống trong những người đó, thì nhiều người đã trở lui, không theo Ngài nữa.

Giăng 6:53-71: Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jêsus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um. Có nhiều môn đồ nghe Ngài, thì nói rằng: Lời này thật khó; ai nghe được? Nhưng Đức Chúa Jêsus tự mình biết môn đồ làm bầm về việc đó, bèn phán rằng: Điều đó xui các người vấp phạm sao? Vậy, nếu các người thấy Con người lên nơi Ngài vốn ở khi trước thì thế nào? Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống. Song trong vòng các người có kẻ không tin. Vì Đức Chúa Jêsus biết từ ban đầu, ai là kẻ không tin, ai là kẻ sẽ phản Ngài. Ngài lại phán rằng: Chính vì cớ đó, mà Ta đã nói cùng các người rằng nếu Cha chẳng ban cho, thì chẳng ai tới cùng Ta được. Từ lúc ấy, có nhiều môn đồ Ngài trở lui, không đi với Ngài nữa. Đức Chúa Jêsus phán cùng mười hai sứ đồ rằng: Còn các người, cũng muốn lui chẳng? Si-môn Phi-e-rô thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi đi theo ai? Chúa có những Lời của sự sống đời đời; chúng tôi đã tin, và nhận biết rằng Chúa là Đấng thánh của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta há chẳng đã chọn các người là mười hai sứ đồ sao? Mà một người trong các người là quỷ! Vả, Ngài nói về Giu-đa con Si-môn Ích-ca-ri-ốt; vì chính hắn là một trong mười hai sứ đồ, sau sẽ phản Ngài.**

Đức Chúa Jêsus đã đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật và những Lời mà Ngài đã phán đó luôn làm chứng về lẽ thật và như Ngài đã phán rằng, hễ ai thuộc về Lẽ thật, thì nghe lấy tiếng của Ngài, mà tiếng của Ngài là tiếng của Đức Thánh-Linh, Thần Lẽ thật, vì Đức Chúa Jêsus Christ với Đức Chúa Cha là một. Khi Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra, thì Đức Thánh-Linh sẽ tìm trong hết thảy những người đã nghe các Lời đó mà nhận biết linh hồn nào còn nhớ thân phận mình là con trai của Đức Chúa Trời mà muốn trở lại với Đức Chúa Trời, thì Ngài sẽ chọn những người đó và khiến cho linh hồn đó nhận biết các Lời của Ngài, vì mục đích Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán các Lời của Ngài ra, là để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ.

Dân Y-sơ-ra-ên đã nhìn thấy công việc của Đức Chúa Trời, nhưng họ không muốn nghe tiếng của Ngài, nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã chọn những người mà Ngài đã chỉ định từ trước khi sáng thế, để đến kỳ mà Ngài đã định trong sự mưu luận của Ngài đến, thì Ngài sẽ gọi những người đó từ giữa thế gian này, để làm kẻ truyền giải, mà Môi-se là một trong những người mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã chọn và gọi, cũng như mười hai môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ vậy. Thế nhưng Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, một trong mười hai môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, lại trở thành kẻ phản bội Chúa Jêsus.

Tại sao người đã được Đức Giê-hô-va chỉ định và chọn làm môn đồ cho Con một Ngài, lại trở thành kẻ phản bội Chúa mình?

Câu trả lời: “**Vậy, đang khi còn có lời hứa cho vào sự yên nghỉ Chúa, hãy lo sợ, kéo trong chúng ta có ai bị trừ ra chẳng. Vì tin lành này đã rao truyền cho chúng ta cũng như cho họ; những lời họ đã nghe không ích chi hết, vì trong khi nghe, chẳng lấy đức tin nhận lời đó thuộc về mình. Về phần chúng ta là**

kẻ đã tin, thì vào sự yên nghỉ, như Đức Chúa Trời đã phán rằng: Đây là Lời thề Ta đã lập trong cơn thanh nộ: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ Ta! Dầu vậy, công việc của Ngài đã xong rồi từ buổi sáng thế. Vì luận về ngày thứ bảy, có chép rằng: Ngày thứ bảy Đức Chúa Trời nghỉ cả các công việc Ngài. Lại một chỗ khác có chép rằng: Chúng nó sẽ chẳng hề vào sự yên nghỉ Ta. Như vậy, vì đã dành cho mấy người phải vào đó, và vì những kẻ nghe tin lành ấy trước nhất đã không vào đó bởi chẳng tin, nên về sau lâu lắm, trong một thơ của Đa-vít, Chúa lại định một ngày nữa gọi là “Ngày nay”, như trên kia đã dẫn rằng: Ngày nay nếu các người nghe tiếng Ngài, thì chớ cứng lòng. Vả, nếu Giô-suê đã cho họ yên nghỉ, thì chắc sau không còn nói về một ngày khác nữa. Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời. Vì ai vào sự yên nghỉ của Đức Chúa Trời, thì nghỉ công việc mình, cũng như Đức Chúa Trời đã nghỉ công việc của Ngài vậy. Vậy, chúng ta phải gắng sức vào sự yên nghỉ đó, hầu cho không có một người nào trong chúng ta theo gương kẻ chẳng tin kia mà vấp ngã.” (Hê-bơ-rơ 4:1-11).

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (tại núi Si-nai, năm 1445 B.C) Đức Giê-hô-Va đã phán cho dân Y-sơ-ra-ên được nghe tiếng Ngài và qua Môi-se mà dân Y-sơ-ra-ên được biết trách nhiệm của họ đối với Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho họ. Kể từ đó, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời bắt đầu tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài.

Qua tiên tri Ê-sai mà Đức Giê-hô-Va đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên, cũng như hết thảy những người sẽ nghe đến Danh Ngài, phải nhận biết rằng, loài người xác thịt không thể dùng trí khôn mình mà nhận biết Đức Giê-hô-Va và người ta cũng không thể nhờ sức lực của xác thịt mình mà có thể hầu việc Đức Giê-hô-Va, nhưng chính Lời của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm trọn công việc này, nếu người ta hạ mình xuống mà kính sợ Đức Giê-hô-Va và hết lòng tin cậy Danh của Ngài.

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Lê-a và Ra-chên cùng nói với Gia-cốp rằng: “Các tài vật mà Đức Chúa Trời đoạt nơi tay cha chúng tôi tức là của chúng tôi và của con cái chúng tôi. Vậy bây giờ, chàng hãy làm theo mọi Lời Đức Chúa Trời đã phán dạy.” (Sáng thế ký 31:16). Trọn nghĩa của câu này, là: *Vì hết thảy những sự giàu có, những sự thuộc về tài sản quý giá mà Đức Chúa Trời đã lấy (đã trao trả cho, đã tìm lại được cho) từ cha của chúng tôi đó là của chúng tôi và của con cái của chúng tôi mà giao cho chàng (Gia-cốp): Vậy bây giờ, bất kỳ điều gì mà Đức Chúa Trời đã phán với chàng, hãy làm theo.*

Theo Lẽ thật thì Lê-a là bóng về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, còn Ra-chên là bóng về Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự (Lời Đức Chúa Trời là Luật pháp của loài người - Giăng 8:17; Giăng 10:34), còn Xinh-ba và Bi-la là bóng về ân tứ thuộc linh được Đức Thánh-Linh ban cho linh hồn những người tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, khiến linh hồn đó hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời. Còn La-ban, cha của Lê-a và của Ra-chên, là bóng về Đức Thánh-Linh, Thần Lẽ thật. Còn các con của Gia-cốp là bóng về các khả năng, chức năng thuộc về linh hồn của những người tin đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ loài người, nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mà được phục hồi sự sống mình.

Mọi sự mà Gia-cốp đã có được từ những sự ban cho của La-ban đó là bóng về linh hồn của người tin Chúa đã nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh và Lẽ thật mà được phục hồi sự sống mình, thì hãy vâng theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời mà làm theo, vì Đức Thánh-Linh luôn ở cùng với người ấy cho tới khi tận thế.

Người tin Chúa phải có trách nhiệm thi hành điều mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán, đó là: **“Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa,**

vì Ta đi về cùng Cha.” (Giăng 14:12)

Chữ **tin - believeth**^{H4100} được chép trong câu 12 trên, đó là chữ ΠΙΣΤΕΥΩ - **pisteuo**, số 4100 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *có đức tin vào, có sự tôn trọng đến, có sự kính trọng, sự giao phó cho, sự uỷ thác cho, sự đồng ý với, sự chấp nhận, sự tin một cách thuyết phục, sự trung thành với, sự kết bạn với, sự bền lòng với;*

Nếu người tin Chúa mà không có đức tin nơi Lời của Đức Chúa Trời đã được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh và nếu người tin Chúa không tìm kiếm Lẽ thật và tìm kiếm Đức Thánh-Linh, để nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mà phục hồi sự sống linh hồn mình, thì con mắt của linh hồn người ấy không thể thấy được Lẽ thật (Nước Đức Chúa Trời) và tai của linh hồn người ấy không thể nghe được tiếng của Đức Thánh-Linh, cùng không thể có được ý của Đấng Christ, đồng nghĩa với việc ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ấy chưa được thắp sáng. Nếu ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi người ta mà chưa được thắp sáng thì linh hồn người ấy không thể hiểu được những sự mầu nhiệm được giấu trong các Lời văn tự của Kinh-Thánh, được gọi là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời.

Trách nhiệm của linh hồn người tin Chúa là phải nhận biết chân giá trị, nghĩa là nhận biết Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là những sự mà Đức Thánh-Linh sẽ ban cho những người trung tín trong Đức Chúa Jêsus Christ mà sống và làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép.

Ê-phê-sô 1:1-23: Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho các thánh đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ trung tín trong Đức Chúa Jêsus Christ: nguyên xin ân điển và sự bình an được ban cho anh em từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jêsus Christ! Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thiêng liêng ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, dựng nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jêsus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trồng cấy trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe lời lẽ thật, là đạo Tin Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài. Vậy nên, sau khi tôi có nghe đức tin anh em hướng về Đức Chúa Jêsus và tình yêu thương đối với các thánh đồ, thì tôi vì anh em cảm tạ không thôi, thường nhắc đến anh em trong khi cầu nguyện. Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trồng cấy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngời bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.